



Hoa Binh "convention center," see how quiet and empty the streets are in 1970  
Courtoisguy's photo

## Đà Lạt Xưa và Nay

### Đà Lạt Ngày Xưa :

"Khi mới lên lên, tôi nghe ông Chủ tịch nói ông và tất cả các sinh viên Thành phố Đà Lạt được Chính quyền vận động đi trồng những cây thông quanh bờ Hồ Xuân, sau này được đặt tên là Hồ Xuân Hoàng".

Lúc bấy giờ người Pháp đã xây dựng thành lập các dòng suối ở Đà Lạt chủ yếu từ hồ nước Béc và qua các ghềnh thác lớn như rã đi xuống sông Đà Lạt ở vùng Bèo Lóc, Đền quán. Trong khi đó, họ cũng ngăn đập ở Thung nước làm hồ nước Suối Vàng và đập Thủy Điện Đan Kia bên dãy núi Bà ở phía Bắc Thành phố. Trên đường mở vòng quanh Thành phố, họ đã chôn các cột đèn hồ Than Thôn và hồ Saint Benoit, sau này được đặt tên là Chi Lăng. Xa hơn, về hồ nước chính Béc là Hồ nước nhân tạo ở Đa Thiện và dòng nước chảy về Thác Cam Ly. Riêng về Hồ Xuân, họ đã phải dùng công sức mìn để khoét sâu thêm trước khi làm đập ngăn dòng nước trên đống đất ở hồ nước Nhà Thờ Con Gà qua dốc lên phía chính Thung nước mới được mang tên là Khu Hòa Bình. Chiếu sáng trên đập nước được gọi là cầu Ông Đạo. Sau này, Nhạc sĩ Trần Công Sơn đã viết ca khúc qua cầu nên thơ với tà áo trắng học sinh tung bay vi vu nên buồn như "Có một Dòng Sông". Khi ghé thăm Đà Lạt, nhạc sĩ Lam Phương cũng viết bài như "Thành Phố Buồn" góp một vài bài hát về bài ca của các Nhạc sĩ khác như "Chiều Vàng", "Xứ Hoa Đào", "Đà Lạt sáng ngời" v.v...

Dòng suối từ cầu Ông Đạo chảy xuôi theo thung lũng bên phố Ánh Sáng mới được dựng lên sau năm 1955, mở rộng những mặt dòng sông như qua cầu Bá Hộ Chúc mừng gió, đến đập nước với vũng

rau cải xanh mọc quanh năm rồi qua cửa Nhà Đền, khu "Abattoire" chuyên mổ lợn giết bò, qua xóm Lò Gạch rồi đi về Thác Cam Ly với một rừng thông và Thác nước gần cửa sông Khe Ho với nhà sàn tre thêu dệt của người. Với rừng cây cỏ và một chỗ nông trại người Pháp tên Farraut, còn chìm trong cảnh núi rừng hoang dã và người nước ngoài rời đi qua ghềnh đá nhấp nhô. Tại đây, người ta còn nghe tiếng nai bập xộp và tiếng hổ gầm. Tại Thác đi về hồ nước Tây chừng hai trăm thước độ lên người núi cao với rừng thông dày đặc xanh thẫm là lăng mộ của ông Nguyễn Hữu Hào, cha ruột của Nam Phương Hoàng Hậu, Chánh phi của Hoàng Đế Bảo Đại, cụ ở đây nhà Nguyễn. Chính phủ thuộc địa Pháp đã trao lại Thành phố Đà Lạt do Bác Sĩ người Pháp, tên Yersin khám phá và lập nên cho Nam Triều nên ông Vua Bảo Đại đã lấy làm "Hoàng Triều Thượng Thôn" dành cho Hoàng thân quốc thích và tất nhiên là người Pháp cai trị.

Người lên hồ nước Tây Bắc từ Thác nước là Phi trường Cam Ly, với đồi núi trùng điệp vây quanh, những Phi trường rất ít được sống được vì thời tiết mây mù và núi cao vây quanh. Tại đây, đi người về Thành phố, trên một ngọn núi lớn với rừng thông già là khu trường học và tiếng của các Bà Sơ là "Couvent des Oiseaux" với các Nữ sinh xinh đẹp như mùa xuân, trong buổi sáng phớt váng sương mờ màu xanh đồi cỏ người nhà đình khá gần khắp miền Nam gọi đến núi trú. Ở phía Nam là rừng Du Sinh gần những người Bác đi cửa vào Nam trường học Công Sơn hồi năm 1954 lập nghiệp sinh sống tại đây. Qua một núi tre với những ngôi biệt thự sang trọng nhìn về hồ nước thung lũng xóm Lò Gạch sống dưới khu trường học núi Tiểu học "Petit Lycée" với cửa sổ khung tranh nằm trên khu rừng cây thông mùa xuân. Về hồ nước Đông, qua nhà máy Điện trường học đến dân chúng gọi là Nhà Đền, qua Cửa Đức rồi leo dốc Duy Tân gần những trường học đến lên phố Hòa Bình. Nếu từ phố đi về hồ nước Đông Nam sống qua những ngôi biệt thự lớn gọi là, kiêu kỳ hơn nữa trên con đường mang tên Bác Sĩ Yersin với khu Tòa Án, rồi vào Trung Tâm Thí Nghiệm Công Nghệ của Công Bác Sĩ Yersin, vào Biệt Điện số 1 của Vua Bảo Đại, gần bên rừng ái ân với cảnh trí thơ mộng và vãn cảnh.

Lúc còn học ở trường Tiểu học Đà Lạt, là trường Tiểu học duy nhất lúc bấy giờ tiếng Việt, vào năm 1951, tôi được đưa về cùng những học sinh khác vào Dinh Vua Bảo Đại ở Biệt Điện số 1 để nhận quà Tết do chính tay ông Bảo Đại trao cho. Dinh công nghệ và tráng lệ như cảnh phim Vua Chúa của Tây Phương thời đó. Tôi cũng có được món đồ chơi duy nhất là bé điện lớn là con gà con bằng nhựa với máy móc làm nó nhảy tung bồng bềnh trên hai chân. Ở ngã ba rẽ vào Biệt Điện số 1 là cửa sổ hành chánh của chính quyền, sau này có khi được lấy làm Tiểu Khu cho đến lúc đi lên cửa sổ của Đại Biệt u Cao Nguyên Trung Phần do các ông Tôn Thất Hải và Nguyễn Văn Đãi đảm trách đến ngày cuối cùng.

Ngay sau tiếng chuông Yersin là thung lũng sâu đẹp của rừng Xuân An, Dãy Nhà Bò, Suối Cát đến với Suối Tía xuống tận Núi Voi dưới chân đèo Prenn. Một bên là trường Dòng Domaine de Marie tức là địa phận Đức Bà, một bên là sân vận động như rừng núi ngôi Nhà thờ Con Gà với tháp chuông cao có hình con gà trên cùng. Khách sạn Du Parc với Tháp cao làm Đài Phát Thanh, Ngân Khố, Biệt Điện và khách sạn Palace nằm trên đồi nhìn xuống hồ nước Xuân Hoàng với những buổi họp thoải mái, rừng lớn địa xuống vòng quanh Hồ với Nhà Thủy Tạ sân trường trên đồi đất chớm ra một mùa xuân. Một bên đường là Cầu Lộ Cầu Thủ Thao với sân quần vợt. Ở rừng đồi, có một khu biệt thự trường học năm 1959 dành làm Trường Quốc Gia Hành Chánh với khóa học đầu tiên.

Tòa Đại Biệt u Chính Phủ Cao Nguyên Trung Phần là một dinh thự bề thế nằm ngay trên đồi

đi nhìn về phía Hồ nước và đi ngang trên nhả vòng cung và hàng rào sơn trên nguy nghi. Về hướng Đông là ngã tư đường Prenn đổ dốc vào Thành phố. Bên kia là ngôi núi dành cho Biệt Địch số 2 của Vua Bảo Đại. Khoảng năm 1959, mới có cây xăng Kim Cúc được xây dựng ngay góc ngã tư này. Tại đây, đường xuống dốc là hai dãy biệt thự đẹp nhất kéo dài xuống tận cuối dốc với khách sạn và nhà hàng Pháp tên "Au sans soucis". Khi ngôi lên là mấy ngôi biệt thự nằm trong rừng thu hoạch tài sản của một người Pháp Đà Lạt lâu đời tên là Farraut. Ngay tại đây, từ trước năm 1975, Chính quyền đã phá núi làm bến xe cho các loại xe đồ, xe chở hàng để gửi mua bán lưu thông trong thành phố. Quen thuộc nhất là Nghiệp đoàn xe đồ Minh Trung với loại xe hiệu Peugeot của Pháp được bán với giá chỉ 9, 10 nghìn khách.

Vào năm 1952, gia đình tôi tạm trú ở căn biệt thự số 17 đường Prenn, bên kia đường là nhà của Chị Huy trưởng Trần Văn Võ Bộ Liên Quân lúc ấy là Trung Tá Nguyễn Văn Thiệu và gia đình của Chị Huy trưởng Nguyễn Lâm Quân là Thiệu Tá Trần Bá. Lúc ấy, đám con của láng giềng tôi dường như có xe đạp đạp đi học, chị có anh em tôi phải đi bộ đến trường. Hơn nữa, hầu như có thêm học trường Việt. Ngôi giàu sang phố học "trường Pháp".

Đường đèo dốc Prenn dài ngoằn ngoèo có 10 cây số. Đường hẹp với một bên là bờ núi đá và một bên là dốc sâu thăm thẳm. Lúc còn đi Học đường Đèo Đà Lạt, bên trên chúng tôi từng nhìn thấy đường dốc bên xe đạp khi đi cùng trên. Ở khoảng cây số thứ 4 là thác nước Đa Tầng La, lúc xưa gọi theo tiếng K'ho là Dantania, với dốc đá cheo leo khuất trong rừng sâu dày đặc. Về hướng đèo dốc là thác nước Prenn ngay bên trái với màn nước chảy xuống qua mớ đá trong cảnh rừng núi đẹp và thơ mộng.

Thời tiền, khi người Pháp mới được lên Đà Lạt, trên Quốc Lộ 20 sau này, từ Bảo Lộc, Di Linh đi lên hầu đã một một đường đèo ngoằn ngoèo nguy hiểm hiểm song song với đèo hiểm hiểm xuyên lên khu trên Hồ. Ngay ngày đèo đã bị hoang phế, với đường rải đá loang lổ, có một ngôi Chùa Sơn Nữ với những cây mít lâu năm xanh xanh và vẻn vẹn trái ngọt.

Tên già bao đường Prenn mới, qua Biệt Địch số đến khúc Đồi Trại Học Đèo rừng gập ba bên lên những con đường trên Đà Lạt, với những ngôi biệt thự hai bên đường sang trọng đến khu Villa Alliance của các nhà Trụy Đèo Tin Lành ở đường Prenn cũ, liếc với tiếp trên Hồ mới tiếng với những khu vườn Mãn ngọt thơm thơm vàng thơm màu tím sẫm đen. Tại đây đến xuống Biệt Địch số 3 nằm khuất trong rừng núi sâu là ngôi Vua Bảo Đại làm chỗ đi săn bắn. Đường dốc đường vào trên Hồ, có một biệt thự làm Nitgh Club, mãi đến tận năm 60 mới dọn dẹp. Tại đây đi về hướng Đông là đường đi Phan Rang với đèo qua Trại Mát, Trại Hành, Đèo Đồi, đèo Ngoằn Mãn, Sông Pha. Bên trái, trước khúc quan nhìn xuống hồ Than thì là một biệt thự lúc xưa làm chỗ "Mãi Dâm" công khai cho lính Việt chinh Pháp (Borden Militaire). Bên phải là hai Trại số của Học Đường Đèo Pháp đời. Trại Mát là một làng nhỏ bên đường với ngôi nhà thơ Cao Đài khá lớn và vườn cây cà phê, rau cải. Bên trong xa có ghềnh và thác nước như rớt xuống một học sinh khai thác khoáng sản và xóm dân gần đa số di cư từ Quảng Nam, Quảng Ngãi vào. Từ Trại Hành phố đi con đường 4, 5 cây số mới đến Đèo Đồi với Hồ nước Đèo Đa Nhim do người Nhật xây dựng thời Thế Chiến Ngô Đình Diệm.

Song song với đường đi Trại Mát, nơi dài đường vòng hồ Xuân Học là con đường nằm ngang dưới chân biệt thự và phòng mạch của Bác sĩ Sohier, đã sống gần trên đời tại nơi này, đưa vào Nha Đưa Đèo Quốc Gia và Trường Trung Học "Grand Lycée Yersin". Trường sống bên thơ chỉ m

hòn mọt chòm núi rừng cao ngàn mét vuông với các dãy nhà hai tầng làm phòng ở cho lớp học, nhà nghỉ trú, phòng thí nghiệm với sân bóng đá và một tháp chuông vươn lên khi chòm rừng thông, hồ nước Đông, nhìn xuống hẻm núi.

Đây là một công sự giáo dục lớn do Chính phủ Bảo hộ Thuộc địa Pháp xây dựng để tiếp nhận thu nhập từ việc tiếp nhận ở Bảo Giáo Dục của nước Pháp, với chi phí hàng triệu franc, thì công việc của công nhân của Mưu Quốc với Chi phí hàng triệu franc, Giáo sư và sách vở đến từ Pháp. Con em của dân Pháp thuộc địa và công chức Pháp đã gửi lên đây nghỉ trú theo học cùng với các gia đình người Việt giàu có hoặc làm việc cho Pháp. Ngoài ra, còn có một số ít người Thổ địa phương các sắc tộc trên Cao Nguyên được tuyển chọn cho vào học miễn phí trong khuôn khổ lâu dài cho cuộc sống tiếp theo. Một số người Thổ địa phương gốc Kơ Ho, Ra Đê còn được đưa qua Pháp du học để tiếp xúc với chính phủ thuộc địa Pháp. Đây cũng là mầm mống đã nảy sinh ra Một Trường Fulro ở Cao Nguyên của người Thổ địa phương với sự tiếp tay của Lực Lượng Địch Bại sau này. Nơi này cũng thu hút nhiều nhà trí thức của Pháp muốn thay đổi không khí tìm kiếm hình thức dạy học như Thi sĩ Jean O'Neil còn lãng mạn sau lưng Nhà Thơ của địa phương Địch Bà "Domaine de Marie" ở phố số 4, Đa Nghĩa, trên một thửa đất giữa thung lũng nước với dòng nước bao quanh rất nên thơ.

Tên gọi ba vào Nha Địch, đường vòng qua Ga Xe Lửa tại các trục trên một mảnh đất khá rộng san bằng một chòm núi với lớp hàng loạt các dãy theo khe nước. Phố này mới thành hình từ năm 1951 với khu Trại gia binh dành cho Ngõ Lâm Quân đến trú ẩn ở Hoàng Triểu Công Thành. Đường xe lửa chạy song song với đường bộ đi về Trại Mát đến Địch Địch. Những công trình đường đèo, xe lửa được gia cố lại bằng móng sắt gia cố đường với thêm một đường máy đẩy lúc lên dốc và hãm lại lúc xuống dốc. Sau này đường xe lửa ngừng chạy vì an ninh đã trở thành trục của Hàng Không Air Việt Nam để tiếp nhận các hành khách bằng xe cao tốc Phi trường Liên Khảo (Cách 20 cây số về Nam). Tên Ga xe lửa qua phố Cô Giang, Cô Bắc là nơi có một biệt thự nghỉ mát cho Không Quân trước năm 1975. Với nhiều biệt thự theo kiểu của Anh, Ý đến từ những ngôi rơi vào trường Võ Bị Đà Lạt, trước khi vào khu phố Chi Lăng và hồ Than Thở ở phía Đông, Trường Võ Bị được chính phủ Bảo Hộ Pháp thành lập để đào tạo cán bộ cho Quân đội thuộc địa. Bên cạnh là Binh viện quân đội "Catroux" làm nơi chứa trữ và đường thông cho Sĩ quan Pháp tiếp các một trường chuyên về.

Binh viện với nhiều căn nhà trực và một nhà lầu hai tầng bao quanh một sân bóng tròn, nằm trên một chòm núi san bằng sâu vào bên trong, nơi liên lạc với công sự của trường Võ Bị Liên Quân cũ. Bên ngoài là công viên của các Y sĩ, Sĩ quan phục vụ với gia đình. Vào năm 1960, trường Võ Bị Liên Quân được cải tạo thành trường Võ Bị Quốc Gia dưới thời Địch Nhứt Công Hòa, với công sự bố trí, khang trang mới được xây dựng trên nền đất 1515 san bằng bên cạnh trang trại của Farraut và gần hồ Than Thở. Với Chính phủ Quốc Gia và chi phí hàng triệu franc 4 năm trong việc huấn luyện Quân sự lấy theo khuôn mẫu của trường Võ Bị West Point bên Mỹ, đã thu hút nhiều thanh niên miền Nam từ năm 1960 đến 1975.

Với 4 khóa học cùng một lúc trong trường, vào ngày nghỉ được ra phố vui chơi, các Sinh viên Sĩ Quan đã tổ chức thêm cho vui sang trường của Thành phố với các bộ Quân phục mùa Hè và mùa Đông hàng năm phục vụ, tiếp một. Bên trái của Trường Võ Bị nằm trên một ngọn đồi, bên hồ là Trung Tâm Nguyên Tử Lực Quốc gia được xây dựng vào năm 1960, đã cung cấp một số Giáo sư du học từ Mỹ về cho trường Võ Bị và Trường Địch Học Chính trị Kinh Doanh, Văn Khoa

và Sở Pháo mìn Đà Lạt.

Cố sở của Khu Đồi Hồ Đà Lạt ở p Đa Thiến vốn là trường học cũ của Thiệu Sinh Quân Pháp sau năm 1955 được chuyển về Vũng Tàu. Cũng như cố sở của Trường Trung Học Trần Hưng Đạo bên hồ nước nhân tạo bên p Đa Thiến cũng từ cố ngôi của Thiệu Sinh Quân giao lại từ năm 1952 với tên trường Báo Long là Hoàng Tử của Vua Bảo Đại. Nằm trên sườn Cù là nền đất đỏ san bằng ngay núi thóp là trường Nữ trung Học Bùi Thị Xuân nguyên thủy là trường Trung Học Phụ Nữ Mai tên của Công chúa con Vua Bảo Đại, rồi được đổi thành Quang Trung khi Thủ Tướng Ngô Đình Diệm lên chấp chính. Sau cùng, tất cả Nam sinh được dời về Trung học Trần Hưng Đạo và cố sở này dành cho Nữ sinh với tên trường là Bùi Thị Xuân với đồng phục áo dài màu xanh, quần trắng. Đồi di sản với trường Bùi Thị Xuân là trường Đồi Hồ Chí Minh Tranh Chính Trị được lập năm 1961 đã cung cấp Sĩ quan CTCT cho các đơn vị Quân đội. Đây nguyên là cố sở của trường Huấn luyện Hiên Bình của Quân Đội Liên Hiệp Pháp, về sau gộp vào chung vào ngành Quân chủng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Đồi thung lũng hồ của p Đa Thiến gồm đa số rừng núi Việt di cư từ Nghệ An, Hà Tĩnh vào, chuyên trồng trái dâu tây. Kè đơn là ngọn núi Nghĩa trang thung lũng được gọi là Mã Thánh được lập từ ngày có Thành phố Đà Lạt với mố bia chôn cất tất cả mồ hôi chân núi lên đơn đơn phía Đông là khu mộ Tể Sĩ của những thanh niên yêu nước chống Pháp đã hy sinh. Đồi chân núi phía Tây, theo đường lên núi Bà là làng Đa Nghĩa với p số 4, p số 6 gọi theo môc cây sồi được, lên đơn Đấng Kia, Suối Vàng với ngôi chùa Linh Sơn (1) lâu đời. Ở Đan Kia, có môc cao của Tu viện Thiên Chúa được nối lên giữa rừng núi của Dòng Đa Minh.

Cao nguyên sương với phía Bắc là dãy núi Bà với hai chòm núi gợn nhò chìm trong sương mù quanh năm. Hàng năm, các khóa Võ Bù đã lên lều trại trại đồi núi chinh phục đơn Lâm Viên như môc truy cập thung trường khi chính thức trở thành Sinh viên Sĩ quan.

Từ p số 4 với khu phố Hòa Bình có hai đường gợn nhò song song. Đường trên các ngọn núi nối liền chơn ngang trường môc khu tu viện "Domaine de Marie" với ngôi nhà thờ Đức Bà uy nghi trên đơn núi với bậc cấp rộng lớn, xoay xoay đưa lên của chính với các cố sở nhà tu khang trang vây quanh dành cho các Nữ tu Dòng Thánh Mẹ Marie với cố sở trường Tiểu học Đồi Thiên Chúa. Nằm khiêm nhường bên đồi, bên đường Hai Bà trường là trường Tiểu học Đa Nghĩa, bậc đơn bậc đơn môc ngôi nhà dành cho ba p số cấp từ năm 1945 đơn 1959 môc phát triển thành trường Tiểu học, Tiểu đơn, trên đường Hai Bà trường bên dòng suối nhỏ chơn với Cam Ly là Cố xá công chơn của Thủ tướng Bảo Đại, Công chánh. v.v... Với các vườn rau củi đơn theo dòng nước tưới liến qua đường Phan Đình Phùng khi đưa môc khu phố buôn bán sầm uất. Gợn nhà thờ Đức Bà tọa lạc khu Nhà Trường dành cho quôn chúng với sự chăm sóc nhân tạo của các Sĩ tu Tu Viện Domaine de Marie đơn làm việc thiến bác ái.

Nhà Trường Đà Lạt dành cho quôn chúng nghèo và rừng núi Trường các Buôn với. Dãy nhà lều hai tầng rộng rãi cách khu nhà Trường chơn vài trăm mét về phía Nam là Bùn viến Đà Lạt với các Bác Sĩ, Y Tá rừng núi Pháp dành cho gợn giàu sang. Về phía Tây, gợn đơn là cố sở nhà Đoàn được nhò qua các bậc thang với vườn cây Mận dày đơn đưa lên ngọn núi với các cố sở của Công nh Sát và Công An đơn miến thác Cam Ly. Đồi chân núi Nhà Đoàn là xóm Lò Gạch, sau này đơn tên là đường Hoàng Diệu tiếp giáp đơn khu nhà sàn đơn của môc sở rừng núi Kè Ho làm việc cho Trang trại nhà Farraut. Các Bà Sĩ dòng Tu cũng có môc thòi môc môc tưới m ăn đơn đơn đơn gợn

nhà Đoàn để kinh tài với phong cách rất đẹp để thu hút nhiều khách hàng từ xa đến.

Tên đường Phan Đình Phùng, ở khoảng giữa, có người lên dốc với chùa Linh Sơn (2) trên lưng núi với cảnh đẹp khá thơ và trang trí đẹp mắt, hòa nhã với tiếp qua con đường Võ Tánh để xuống hồ Đồi Cỏ, là hồ nhỏ chôn nước dùng cho các Thành phố với nhà máy lọc nước. Tên đây đi đường lên núi là đường dốc để lên Dinh Thủ Trường, đường Hàm Nghi đến phố chợ, trước đường người Pháp bắt chôn các Tàu để tên là đường An Nam với ngôi nhà thờ Tin Lành nhỏ gọn ở lưng chừng núi và rợp chiếu bóng nhàn nhàn xíu nhem chênh vênh bên dốc đường nhìn xuống đường Phan Đình Phùng. Tên đây đi vào vào Bên xe cũ ngay dưới chân Dinh Thủ Trường và Khu phố Chợ với Nhà Lưng Chợ ở giữa và tiệm buôn bán, nhà hàng bao quanh gồm mặt số đáng kể của người Tàu đã đến lâu đời theo dân Pháp thuộc để, nơi tiếp với những nhà hàng ăn sang trọng như Au Chic Sanghai, tiệm bánh mì Vĩnh Châu, tiệm thuốc Bắc, Tờp hóa xen lẫn mặt ít cửa sổ buôn bán của người Việt với dòng dõi Hoàng tộc nhà Nguyễn. Các Ông thì đều là Tôn Thất và các Bà, các Cô đều là Tôn Nữ. Bà chủ tiệm vàng lâu đời Bùi Duy Chính với là Công Tụng Tôn Nữ. Đây là thời kỳ Hoàng Triều Cộng hòa Thủ. Đến năm 54, những tiệm phố Bắc nơi lên với Phố Bên đường Hàm Nghi, Phố Tín bên hông chợ và Cà phê Tùng với cà phê Ban Mê Thuột và nhà trào lưu mới quyên trong khói thuốc lá mặt mù. Vài năm sau có gia đình lưu lạc từ Nam Vang lên đây mới tiệm hồ từ Nam Vang lưng danh. Gần rợp chiếu bóng Ngọc Hiệp, dưới hồ mặt Phan đình Phùng đi qua đường Hai Bà Trường là quán Mì Quảng với những người đẹp để biệt với danh lợi do mặt ông người Bắc vào Nam từ những năm 1940 để người.

Ngay góc đường dưới dốc Duy Tân có tiệm làm bánh mì Vĩnh Chân nóng giòn thơm sáng sủa cho đến khuya. Sau này, vào khoảng năm 1959, có người Do Thái "Nhóm này làm quê hương" mở lò bánh mì ngon hơn hết. Với khuya, khi các tiệm tờp hóa đóng cửa, quanh khu chợ Hòa Bình và đường nhỏ trước mặt khách sạn Thủy Tiên đã mở ra các gánh bán nướng, cháo gà, bún riêu, bún bò... cho khách đi chợ về đêm. Con đường nhỏ này chợ ngay cạnh đường Trường Tiểu học Đà Lạt đến vòng theo sườn núi qua Thủ viện cũ, sân Quên Vết, Công Xá Sinh Viên Đồi Hồ Cỏ và các biệt thự lên đến đỉnh núi với giao thông hào và hồ chiếu đến còn sót lại thời quân Nhật chiếm đóng. Với mặt trang trí như cửa Farraut do mỹ người Thổ đứng trông coi.

Đều dưới khu Hòa Bình, con dốc người đến xuống cửa ông Đồi với hai hàng cây Mai Đà Lạt nở hoa màu hồng tím và thắm đỏ hai bên lối đường. Con đường phía trên qua dãy "Kiosque" nhỏ, đến rợp Ngọc Lan, với xe Phố Bên nơi tiếp món phố hành ngâm giấm và cửa xả lách rảnh cửa, vòng phố Ánh Sáng xuống cửa Bá Hộ Chúc. Năm 1958, phố này để cho dân nghèo với những căn nhà vách ván mái tôn. Đều phố là Bên xe đồ cũ sau ngày ngôi chợ mới để xây cất xong. Chợ mới này là công trình của Kiến trúc sư Ngô Việt Thủ, khi công vào năm 1958 với khúc Đồi Lưng nguyên là hồ núi giữa khu phố Hòa Bình và chân núi xoải dài từ Dinh Thủ Trường ra đến hồ Xuân Hương. Trên núi là Nhà Giam Chính của Đà Lạt, với mặt số biệt thự nhìn xuống hồ nhỏ biệt thự của Bộ Viện, Luật sư Hoàng Công Đĩnh... Kiến trúc ngôi chợ hai tầng để lưng vào vách núi với bậc thang rộng rộng ngoằn ngoèo đến lên Khu Hòa Bình với Phòng Trà "La Tulipe Rouge" vang bóng mặt thời với các Ca sĩ Mạnh Thủ và Khánh Ly thuở còn chôn nơi tiếp, cùng mặt vài khách sạn và nhà Kiosque làm tiệm ăn, bán hàng Len, với Kệ niêm. Đường vòng hồ Xuân Hương để tô điểm thêm, năm 1959 với vồn Bích Câu trường để các loài hoa đẹp, rợp rợp quanh năm thu hút khách du lịch từ phương xa từ với bộ yên ngựa núi làm cửa.

Tên hồ Xuân Hương đi lên trường Nữ Trung Học Bùi Thủ Xuân là đường Võ Tánh với xóm nhà

nhỏ và vẻn cây đào, cây mận. Nơi này là chỗ sinh trưởng của Nhạc sĩ Lê Uyên với những khúc tình ca khác lạ với dòng nhạc đồng quê làm rung động nhiều con tim của tuổi trẻ đang bước vào cuộc chiến ngày càng khốc liệt. Một thành phố khác nữa là nơi Pháp thu mua và những kẻ làm việc cho họ hầu như đều mang quốc tịch Pháp. Anh rể gia nhập nhóm Tao Đàn. Đai Phát Thanh Saigon với giọng ngâm thơ truyền cảm và nhạc nền cùng với giọng ngâm thơ Hồ Điệp.

Vào ngày 10/10/1960, ngoài ngày sặc sụa của Ko Ho nguyên thủy, dẫu là triều đại Hoàng Triều Cống thì vua Bảo Đại, dân chúng ai cũng có dính dáng đến Hoàng Triều nhà Nguyễn di dân vào Thủ Đức.

Một thành phố khác nữa là nơi Pháp thu mua và những kẻ làm việc cho họ hầu như đều mang quốc tịch Pháp. Trước năm 1960, Thành phố có khá nhiều trẻ lai Pháp ở các trường dòng Đền Thiên Chúa như Adran, Domaine de Marie. Sau năm 60, dẫu là thời hòa bình của Tổng Thống Diệm, việc trồng rau củ ở đồng quê Pháp mang giọng sang thì lâu như bắp cải, sà lách, cà rốt... dẫu có phát triển mạnh mẽ với hàng đoàn xe vận tải chở về bán tại Saigon, Nha Trang, một số khá lớn ở vùng Quảng Nam, Quảng Ngãi nghèo khổ đã đến đồng ruộng và tạo thành một khối nhân lực đáng kể. Với sự chú ý đến lâu bền, cần cù, họ đã chăm chỉ khai thác tài địa những thung lũng, hẻm núi để tạo nên những thửa ruộng rau tươi tốt quanh thành phố tại Trại Mát, ấp Thái Phiên, cây số 6, Lò Gò Ch, Cam Ly Trường đôn Suối Cát, Suối Tía.

Trong cuộc chiến tranh khốc liệt miền Nam từ năm 1965 đến 1975, lớp thanh niên sinh trưởng ở Đà Lạt đã vào quân đội đi chiến đấu và hi sinh khá nhiều ở các mặt trận. Phần lớn, vốn thích mặc đẹp và oai hùng, họ đã gia nhập vào Không Quân và Hải Quân của Việt Nam Cộng Hòa.

Những đến Đà Lạt, cũng không thể thiếu những đóa danh hoa ngoại ô. Dẫu là chân đèo Đèo Ngang Đèo Ngang là đẹp nổi của Đa Nhim. Bên dưới là đồng Preen, cây số 17 là đồng quê vào La Ba, Đèo Trường với thỏ o nguyên rừng mệnh mỏng trên cao và hàng ngàn trong xanh nơi rừng với một loài khoai lang một người một đồng quê của xấp xỉ khô và chuội trái như vậy một người, quả thơm trái lớn.

Ngày xưa, tôi từng có một người bạn hầu như đây một trang trại trồng rau với thú săn bắn về đêm. Vài cây số về phía Nam là Phi trường Liên Khàng về sau đồng quê ở gần là Liên Khàng với thác nước rừng lớn ở suối khu làng Tùng Nghĩa của các số dân miền Bắc di cư vào năm 1954 lập nghiệp sinh sống. Thác nước hùng vĩ và ngoạn mục của hẻm núi xa trên Quốc Lộ 20 về phía Nam đến 30 cây số là thác Gougah và Pongour nằm sâu vào bên trong phía Tây Quốc Lộ. Về phía Đông Bắc của thành phố, bên ấp Thái Phiên là con đồng quê đất hoang do người Pháp thiêu hủy để nuôi trồng Đà Lạt về Nha Trang. Về sau, có một Buôn người và Trường đôn như đây gần là Đa Rộng Hoa.

Một số không ít đã gia nhập vào trường Võ Bộ Quốc Gia tại Đà Lạt và đã có hai Trường Khoa. Chiến tranh chấm dứt ngoài rìa thành phố và một vài binh sĩ từng ở các Phi Hành đoàn Trường thẳng của Không Quân ghé lại với chiến phẩm và súng đạn. Người trẻ, một vài lần vào năm Mậu Thân 1968, một lúc nào đó yếm chán của Việt Cộng xâm nhập tại Đan Kia, Suối Vàng về đến rợp Chiếu bóng trên khu phố Hòa Bình đã bị Quân đội đưa đến đánh đầu ngay ngày hôm sau. Còn lại là những người pháo kích như, lại về vào một vài nơi đến trú của Quân Đai. Dù vậy,

chiến tranh cũng không đời nào đứng trên thành phố này, êm đềm này.

Có nhiều nghi vấn về ngôi chùa Linh Sơn (3) đời xưa, tráng lệ đã được xây cất lên sau 1975 ở vùng Suối Tía, từ đời vua Preen đi vào là nơi vốn là địa bàn hoạt động của Du kích Việt Cộng ngày xưa và trong lúc dân chúng nghèo đói các công nhân của một quốc gia được Liên Hiệp Quốc giúp đỡ ngả mũ chào các nhân viên nghèo trên phố này.

### Đà Lạt ngày nay :

Sau năm 1945, trong cao điểm của thời kỳ chống Pháp với phong trào Việt Minh do Cộng Sản chủ mưu, một số thanh niên yêu nước đã hăng hái theo vào chiến khu rừng núi sau đó, rồi thoát, phần ra ngoài Bắc trong chiến dịch Túp Kút vào năm 1954. Một số lớn họ đã trở về Đà Lạt sau năm 1975. Những người này với tinh thần ôn hòa đã cố gắng quên những công việc tránh giai đoạn tàn sát của Chế Độ Cộng Sản cho đến thời kỳ được gọi là "Đời Mới". Nhưng từ sau năm 1975 cho đến 1979, 1980 một số rừng núi những người có máu mặt, tiền của, trí thức đã chuyển trở về Đà Lạt. Đời bắt đầu là những người có liên hệ với Chính phủ Pháp, vốn có quan hệ ngoại giao tốt đẹp với Hà Nội, đã lên lập tức được "Hồi Công" về Pháp, đời sống sau những biến động rừng núi, nguy nga, tráng lệ, không có những gì, chăm sóc và công tác đóng cửa.

Năm 1984, khi được thời về thăm Trại tù Cộng sản, tôi đã trở về thăm gia đình và lòng tràn đầy chua xót khi thấy quê hương của mình đã mất. Bây giờ chỉ còn những dân Đà Lạt lam lũ, vất vả. Những người lại là những người sống bám theo mảnh vườn rau của. Ngoài ra, hơn 20 ngàn người từ Miền Bắc được chính quyền mời đưa vào Nam với chính sách di dân khuyến khích Cao nguyên Miền Trung đã phá rừng những khu lâm cận, và thời tiết cũng không còn mát mẻ như xưa, nay đã trở nên đông đúc, chật hẹp và ồn ào náo nhiệt như một Khu phố của Sài Gòn ngày trước. Với một dân số tăng vọt sau chiến tranh, Thành phố đã phát triển vô tội vạ, không kịp hoạch đã đưa tình trạng bất nháo, từ khu vực Phan Chu Trinh, Nhà Đền đến Chi Lăng ăn vào tận Hồ Than Thở. Công của Trại giam Võ Bội nay tiêu diêu, xác nhơ bở bở hoang. Các dòng nước bị ngăn chặn và làm cho các Hồ Than Thở, Xuân Hương mùn cặn khô khi về đến thiên nhiên không còn nữa. Các loại xe máy nổ cũng tăng vọt làm cho không khí yên tĩnh của Đà Lạt ngày xưa biến mất. Đời thời kỳ đời mới, người Nhật, người Tàu Đài Loan, Hồng Công đã đổ tiền vào khai thác nhà du lịch Khách sạn Place, làm sân Golf, xây Khách sạn nghỉ mát trên vùng đồi núi bên hồ nước Suối Vàng. Đà Lạt bỗng chốc biến động như một thị trường đã luống tuột và vàng trang điểm, thay đổi xiêm y. Một giai cấp mới được thành hình, với "Ròm" là và "Lai căng". Tây không ra Tây. Tàu không ra Tàu. Đà Lạt diễm kiều của ngày xưa, nay đã mất. Thay vào đó là cô gái Xả hởi Chế độ nghĩa đi giày cao gót, dùng phở công nhân và mái tóc ngắn đã được nhuộm màu vàng, đôi môi đỏ mọng và đôi môi cong cong. Người núi Nghĩa trang của Đà Lạt có từ những năm 1930 đến nay đang bị đào xới và san bằng cho công trình kiến trúc của người từ bên Nhật. Ở đây, có một nhóm một ngày xưa được gọi là Mồ Tở Sĩ, ngày nay không còn ai công nhận để bồi đắp cho con đường đời mới.

Những người công nhân như những người đời sống không biết nên đi theo hướng nào. Một thành phố Du lịch và Nghỉ mát có mâu thuẫn với Xã hội Chế độ nghĩa không? Bây giờ dân số Đà Lạt đã gấp ba lần trước năm 1975, chớ rõ phải sống trên nền móng Kinh tế nào?

Cuộc khai thác du lịch mùa hè quê khách ở Xuân Hương, Thác Cam Ly, Thác Đa Tân



La, Preen, Suối Tía, Rừng Ái Ân, Biệt Đì n vua Bô Đì ch làm cho b m t Đà Lạt càng thêm diêm dúa. Đà Lạt ngày nay càng xói mòn vì m a l và khí h u ngày càng nóng b c vì tr tr i m t r n g cây thông b t ngàn bao quanh.

### **Trần Ngọc Toàn**

